

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
XUẤT NHẬP KHẨU THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép gia công hàng hóa	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Không	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
1	1.013778	Thủ tục gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đúng quy định.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				công tỉnh/cấp xã.		
2	1.000421	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy phép quá cảnh	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đúng quy định.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Không	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.
3	2.001282	Thủ tục cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thuộc diện áp dụng biện pháp tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Không	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.
4	1.001238	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Không	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.
5	1.001062	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập,	05 ngày làm việc kể từ ngày	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ	Không	Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		tái xuất	nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.		22/7/2026 của Chính phủ.
6	1.000957	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Không	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.
7	1.000905	Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Không	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.
8	1.000890	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung	Không	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.		292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.
9	1.004191	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy phép: kinh doanh tạm nhập, tái xuất; tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác; tạm xuất, tái nhập; kinh doanh chuyển khẩu	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Không	Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.
10	1.000477	Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Không	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.
11	1.013771	Thủ tục cấp Giấy phép gia công hàng hóa thuộc diện hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu,	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đúng quy định	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		tạm ngừng nhập khẩu		công tỉnh/cấp xã.		
12	2.001192	Thủ tục cấp Giấy phép gia công quân phục xuất khẩu cho các lực lượng vũ trang nước ngoài	19 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Không	Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.
13	2.001315	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu quân phục để làm mẫu phục vụ hoạt động gia công	19 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Không	Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.
14	1.002808	Thủ tục sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy phép gia công quân phục và Giấy phép nhập khẩu quân phục để làm mẫu	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại địa chỉ http://dichvucong.gov.vn ; - Nộp qua bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Không	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ.